TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **101**/2025/QĐST-HNGĐ	*Quận 5, ngày 22 tháng 4 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 330/2024/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 12 năm 2024 về việc : ‘‘Tranh chấp ly hôn và nuôi con chung’’ , giữa:

Nguyên đơn: Ông Lữ Hoàng D, sinh năm 1981;
Địa chỉ: số a đường b, Phường 11, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Trương Ngọc B, sinh năm 1981.
Địa chỉ: số c đường d, Nguyễn Chí Thanh, Phường 9, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.
Địa chỉ liên hệ: số f đường g, Phường 14, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 107, Điều 110, Điều 116, Điều 117 và Điều 118 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 4 năm 2025;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Lữ Hoàng D và bà Trương Ngọc B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trương Ngọc B và ông Lữ Hoàng D thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 83/2013, quyển số 01/2013, do Ủy ban nhân dân Phường 9, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 28 tháng 11 năm 2013).

- Về con chung: Giao hai người con chung tên Lữ Phúc N, sinh ngày 04/10/2017 và Lữ Phúc H, sinh ngày 20/02/2020 cho ông Lữ Hoàng D trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, ông Lữ Hoàng D không yêu cầu bà Trương Ngọc B cấp dưỡng nuôi con.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho bà Trương Ngọc B vì ông Lữ Hoàng D không có yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng quyền thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con chung theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung theo qui định tại các Điều 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về tài sản chung: Bà Trương Ngọc B và ông Lữ Hoàng D cùng xác định hai bên tự thỏa thuận phân chia nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Trương Ngọc B và ông Lữ Hoàng D cùng xác định hai bên không có thiếu nợ chung và cũng không phải thực hiện nghĩa vụ dân sự với cá nhân hay cơ quan, tổ chức nào nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Án phí hôn nhân sơ thẩm hòa giải thành là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn) đồng do ông Lữ Hoàng D tự nguyện chịu được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông Lữ Hoàng D đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số 0061113 ngày 23/12/2024 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn lại cho ông Lữ Hoàng D 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Đương sự
- VKSND Quận 5;
- Chi cục THADS Quận 5;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Chi